TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2026/HS-ST
Ngày: 30 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Hương
Ông Đinh Mạnh Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Thị Hạnh**, sinh năm 1985; Giới tính: Nữ; Số CCCD: 036185028454; ĐKTT và nơi ở: Xóm Lác Môn 2, xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Đậu; Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; chồng Đỗ Văn Đạo, sinh năm 1981; có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 4 năm 2024, Trần Thị Hạnh mượn nhà của ông Trần Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Đậu (là bố mẹ của Hạnh) ở xóm Lác Môn 1, xã Trực Hùng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (nay là xóm Lác Môn 1, xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình) để làm địa điểm sản xuất, kinh doanh giá đỗ. Sau đó, Hạnh lên mạng xã hội đặt mua 03 lít chất 6-Benzylaminopurine (thường gọi là "*nước kẹo*") được đựng trong 01 can nhựa màu trắng của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 900.000 đồng để sử dụng trong quá trình sản xuất giá đỗ nhằm

mục đích rút ngắn thời gian sinh trưởng, hạn chế giá đỗ ra rễ, kích thích làm cho giá đỗ trắng, mập và kéo dài thời gian bảo quản.

Quy trình sản xuất giá đỗ của Hạnh từ khâu chuẩn bị đến khi thu hoạch khoảng từ 3 đến 4 ngày. Ngày thứ nhất, Hạnh sử dụng đậu đen cho vào trong các lu nhựa màu xanh hình trụ tròn đường kính 31cm, cao 35cm loại 18 lít với tỷ lệ 1,6kg đậu/01 lu rồi dùng 01 vỉ làm bằng lưới mầu đen kích thước (40x45) cm phủ lên mặt đậu, sau đó Hạnh lấy 03 thanh kim loại mỗi thanh có đường kính 2mm, dài 80cm uốn cong cài chặt miệng lu để nén hạt đậu dưới đáy lu. Tiếp theo, Hạnh sử dụng nước vôi trong pha loãng tưới lên bề mặt đậu, ngâm trong 4 giờ để hạt đậu nở ra, tách vỏ và diệt trùng rồi Hạnh lại úp ngược lu xuống đổ hết nước vôi đi; khoảng 3 đến 4 giờ sau, Hạnh lại tưới nước vôi trong pha loãng vào lu ngâm khoảng 7 phút rồi đổ đi. Quy trình trên được Hạnh lặp đi lặp lại 05 lần trong ngày; đến ngày thứ 2, Hạnh sử dụng 01 bơm xi lanh loại 5ml để rút chất 6-Benzylaminopurine từ trong trong can nhựa ra rồi nhỏ vào trong 01 ca nhựa chứa khoảng 300ml nước giếng khoan sau đó Hạnh tưới nước đã pha chất 6 - Benzylaminopurine vào trong các lu giá đỗ ngâm khoảng 7 phút thì úp ngược lu xuống. Khoảng 3 đến 4 giờ sau Hạnh tiếp tục đổ nước giếng khoan vào lu ngâm khoảng 7 phút rồi úp ngược lu xuống. Đối với ngày thứ 3 và ngày thứ 4 của quá trình sản xuất giá đỗ, Hạnh lặp lại việc đổ nước giếng khoan ngâm giá đỗ 4 giờ một lần. Đến hết ngày thứ 4, giá đỗ thành phẩm và được xuất bán ra thị trường. Số giá đỗ đã sản xuất có sử dụng chất 6-Benzylaminopurine Hạnh đã bán cho bà Vũ Thị Nga, sinh năm 1961, trú tại: Xóm Lác Môn 2, xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình, bà Hoàng Thị Yến, sinh năm 1984, trú tại: Xóm Tây Lương Bình, xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình và bán cho người tiêu dùng tại chợ Trung Thành, xã Hải Hậu, tỉnh Ninh Bình với giá từ 6.500 đồng đến 7.000 đồng/kg.

Ngày 28/8/2025, Chi cục an toàn thực phẩm Sở y tế tỉnh Ninh Bình phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm của hộ kinh doanh Trần Thị Hạnh. Quá trình kiểm tra, Hạnh khai nhận đã sử dụng chất 6-Benzylaminopurine vào việc sản xuất giá đỗ và giao nộp 01 can nhựa mầu trắng loại dung tích 03 lít bên trong có chứa một lượng nhỏ chất 6-Benzylaminopurine nguyên chất. Đoàn kiểm tra phát hiện tại cơ sở sản xuất giá đỗ của Hạnh có 239 lu nhựa đang dùng để sản xuất giá đỗ từ ngày 25/8/2025 đến ngày 28/8/2025.

Tiến hành cân khối lượng giá đỗ trong 239 lu nhựa có tổng khối lượng là 1.374 kg, đoàn kiểm tra đã lấy mẫu giám định là 04/1374 kg giá đỗ gồm:

- Ngày 25/8/2025, có 52 lu giá đỗ loại 04 ngày với tổng khối lượng giá đỗ là 624 kg; Lấy 500g/mẫu x 02 đơn vị mẫu giá đỗ (được niêm phong vào túi ni lon ký hiệu M4).

- Ngày 26/8/2025, có 48 lu giá đỗ loại 03 ngày với tổng khối lượng giá đỗ là 336 kg; Lấy 500g/mẫu x 02 đơn vị mẫu giá đỗ (được niêm phong vào túi ni lon ký hiệu M3).

- Ngày 27/8/2025, có 68 lu giá đỗ loại 02 ngày với tổng khối lượng giá đỗ là: 272 kg; Lấy 500g/mẫu x 02 đơn vị mẫu giá đỗ (được niêm phong vào túi ni lon ký hiệu M2).

- Ngày 28/8/2025, có 71 lu giá đỗ loại 01 ngày với tổng trọng lượng giá đỗ là 142 kg; Lấy 500g/mẫu x 02 đơn vị mẫu giá đỗ (được niêm phong vào túi ni lon ký hiệu M1).

Mẫu ký hiệu từ M1 đến M4 được chia làm 02 đơn vị mẫu: 01 đơn vị mẫu để gửi đi giám định, 01 đơn vị mẫu (02 kg) và 1.370 kg giá đỗ còn lại Đoàn kiểm tra giao cho Trần Thị Hạnh quản lý.

- Lấy mẫu nước vôi thu ngẫu nhiên, đựng trong 01 chai nhựa dung tích 350ml, trên vỏ chai ghi NV.TTH (được niêm phong ký hiệu M5).

- 01 can nhựa màu trắng nắp màu đỏ, loại dung tích 03 lít, bên trong có chất lỏng không màu (được niêm phong ký hiệu M6)

Các mẫu M1, M2, M3, M4, M5, M6 thu tại cơ sở sản xuất giá đỗ của Trần Thị Hạnh được gửi đến cơ quan giám định để giám định Hóa chất.

* Tại bản Kết luận số 6668/KL- KTHS ngày 05/9/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận đối với các mẫu vật thu tại cơ sở sản xuất giá đỗ của Trần Thị Hạnh: Trong các mẫu giá đỗ ký hiệu M1, M2, M3, M4 và mẫu nước ký hiệu M6 gửi giám định đều có tìm thấy 6-Benzylaminopurine (6-BAP); Mẫu nước ký hiệu M5 gửi giám định không tìm thấy 6-Benzylaminopurine (6-BAP); Chất 6-Benzylaminopurine là chất kích thích tăng trưởng tế bào (cytokinin) thế hệ tổng hợp đầu tiên.

* Ngày 09/9/2025, Cơ quan CSĐT công an tỉnh Ninh Bình có công văn số 4201/CSKT gửi Chi cục an toàn thực phẩm tỉnh Ninh Bình xác định chất 6-Benzylaminopurine (6-BAP) có phải là chất cấm hoặc chất ngoài danh mục được Nhà nước cho phép sử dụng trong sản xuất, chế biến thực phẩm hay không.

Tại công văn số 214/ATTP-NLTS ngày 10/9/2025 của Chi cục an toàn thực phẩm tỉnh Ninh Bình xác định: Chất 6-Benzylaminopurine (6-BAP) là một loại cytokinin - chất điều hòa sinh trưởng thực vật. Căn cứ Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật ngày 25/11/2013 thì 6-BAP là một loại thuốc bảo vệ thực vật; Căn cứ Thông tư số 25/2024/TT-BNNPTNT ngày 16/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam và Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam: Chất 6-Benzylaminopurine không nằm trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam; Chất 6-Benzylaminopurine không nằm trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam. Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm thì chất 6-Benzylaminopurine không nằm trong danh mục phụ gia thực phẩm được phép sử dụng trong thực phẩm.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 163/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Ninh Bình kết luận: 1.374 kg giá đỗ của cơ sở sản xuất giá đỗ Trần Thị Hạnh tại thời điểm ngày 28/8/2025 có giá là 28.854.000 đồng.

* Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã thu giữ của Trần Thị Hạnh 104 lu nhựa hình trụ màu xanh, mỗi lu đều có kích thước cao 35cm, đường kính miệng 31cm, miệng hở (không có nắp); 104 vỉ lưới màu đen, đều có kích thước (40 x 45)cm; 312 thanh kim loại đều có đường kính 2mm, chiều dài

80cm. 135 lu nhựa, 135 vỉ lưới và 405 thanh kẽm còn lại. Quá trình điều tra xác định Hạnh mượn của anh Đoàn Văn Chính 58 chiếc lu nhựa, 58 vỉ lưới, 174 thanh kim loại; chị Nguyễn Thị Hường, sinh năm 1982, trú tại: Xóm Lác Môn 1, xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình 40 chiếc lu nhựa, 40 vỉ lưới, 120 thanh kim loại và của anh Hoàng Văn Tung, sinh năm 1991, trú tại: Xóm Lác Môn 1, xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình 37 chiếc lu nhựa, 37 vỉ lưới, 111 thanh kim loại.

* Ngày 11/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành khám xét chỗ ở của Trần Thị Hạnh tại: Xóm Lác Môn 2, xã Ninh Cường và nơi Trần Thị Hạnh sản xuất giá đỗ tại Xóm Lác Môn 1, xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình. Kết quả: Không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội.

* Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị Hạnh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

***** Việc xử lý vật chứng:

- Đối với 104 lu nhựa hình trụ tròn màu xanh, 104 vỉ lưới màu đen, 01 can nhựa chứa chất 6-Benzylaminopurine (6-BAP), 312 thanh kim loại thu giữ của Trần Thị Hạnh. Viện kiểm sát đã ra quyết định chuyển những vật chứng trên đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình quản lý, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 1.372 kg giá đỗ mà Đoàn kiểm tra yêu cầu Trần Thị Hạnh quản lý. Do không đủ điều kiện bảo quản nên giá đỗ bị thối, Hạnh đã đổ xuống ao cá tại khu vực xóm Trung Thành, xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình nên không thu giữ được.

- Đối với 01 kim xi lanh và 01 ca đựng nước mà Hạnh sử dụng để đưa hóa chất 6-Benzylaminopurine vào trong quá trình sản xuất giá đỗ. Sau khi bị kiểm tra Hạnh đã đem vứt tại bãi rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan CSĐT công an tỉnh Ninh Bình đã phối hợp với chính quyền địa phương để tìm kiếm, rà soát tại khu vực trên nhưng không tìm thấy.

* Các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

Đối với người đã bán chất 6-Benzylaminopurine cho Trần Thị Hạnh: Quá trình điều tra Hạnh khai nhận liên hệ mua của một người qua mạng xã hội, Hạnh không biết họ tên, địa chỉ số điện thoại của người này vì vậy không có cơ sở điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với bà Vũ Thị Nga và bà Hoàng Thị Yến là những người mua giá đỗ ngâm chất 6-Benzylaminopurine của Trần Thị Hạnh để bán. Quá trình điều tra xác định bà Nga và bà Yến đều không biết Hạnh sử dụng chất 6-Benzylaminopurine trong quá trình sản xuất giá đỗ. Do vậy không có căn cứ xử lý đối với bà Nga và bà Yến.

Đối với ông Trần Văn Hùng, bà Nguyễn Thị Dậu là người đã cho Hạnh mượn địa điểm để làm cơ sở sản xuất giá đỗ và anh Đỗ Văn Đạo là chồng của Hạnh đã tham gia vào quá trình sản xuất giá đỗ . Ông Hùng, bà Dậu và anh Đạo không biết việc Hạnh sử dụng chất 6-Benzylaminopurine để sản xuất giá đỗ. Do đó, không có cơ sở để xử lý đối với ông Hùng, bà Dậu và anh Đạo đồng phạm với

Trần Thị Hạnh về tội "Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm" quy định tại Điều 317 Bộ luật Hình sự.

Đối với số lu nhựa, vỉ lưới và thanh kim loại Hạnh đã mượn của anh Đoàn Văn Chính, Nguyễn Thị Hường, Hoàng Văn Tung. Sau khi bị kiểm tra, Hạnh đã trả lại cho anh Chính, chị Hường, anh Tung số lu nhựa, vỉ lưới, thanh kim loại trên. Những người trên không biết Hạnh sử dụng chất 6-Benzylaminopurine vào việc sản xuất giá đỗ nên không có căn cứ để xử lý và thu giữ số lu nhựa, vỉ lưới, thanh kim loại trên.

* Quá trình điều tra Hạnh khai nhận đã sử dụng chất 6 - Benzylaminopurine trong việc sản xuất giá đỗ từ khoảng tháng 4 năm 2024 đến nay. Do Hạnh không nhớ đã sản xuất bao nhiêu kg giá đỗ, không có sổ sách ghi chép và không nhớ đã bán cho những ai nên không có cơ sở điều tra xác minh làm rõ.

* Cáo trạng số 61/CT-VKS-P3 ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố Trần Thị Hạnh về tội "Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm" theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 317 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên toà:

- Bị cáo Trần Thị Hạnh đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố như nội dung bản cáo trạng là đúng, không oan; bị cáo đã nhận thức được việc làm sai trái của mình và rất ân hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật, xin cho bị cáo được phạt tiền để bị cáo được ở nhà nuôi con nhỏ và lo cho gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị Hạnh phạm tội "Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 317; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Phạt tiền bị cáo Trần Thị Hạnh từ 150.000.000 đồng đến 170.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Thị Hạnh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập; Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ căn cứ kết luận: Ngày 28/8/2025, tại cơ sở sản xuất giá đỗ của Trần Thị Hạnh (địa chỉ: Xóm Lác Môn 1, xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình), Đoàn kiểm tra của Chi cục an toàn thực phẩm - Sở y tế tỉnh Ninh Bình phối hợp với các cơ quan chức năng phát hiện Trần Thị Hạnh đã sử dụng chất 6-Benzylaminopurine là chất nằm ngoài danh mục phụ gia thực phẩm được phép sử dụng trong thực phẩm để sản xuất 1.374 kg giá đỗ có giá trị là 28.854.000 đồng nhằm mục đích rút ngắn thời gian sinh trưởng hạn chế giá đỗ ra rễ, kích thích làm cho giá đỗ trắng, mập và kéo dài thời gian bảo quản; mục đích để bán cho người tiêu dùng.

Hành vi nêu trên của Trần Thị Hạnh đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm"; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 317 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình là có căn cứ pháp lý.

Nhà nước ban hành các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm nhằm bảo vệ sức khỏe, tính mạng nhân dân; vì thực phẩm là nhu cầu thiết yếu của nhân dân, nó liên quan trực tiếp đến sức khỏe cộng đồng, tính mạng, sức khỏe của mỗi người tiêu dùng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng được pháp luật bảo vệ, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do vụ lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Thị Hạnh không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ thật sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là lao động chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ mới 13 tháng tuổi nên còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, khi bị

phát hiện đã thành khẩn khai báo, đã thật sự ăn năn hối cải. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên chỉ cần tước đoạt của bị cáo một khoản tiền nhất định cũng đủ cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo nhưng vẫn đáp ứng công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải với hành vi sai phạm của bản thân, tạo điều kiện cho người phạm tội có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 104 lu nhựa hình trụ màu xanh, 104 vỉ lưới màu đen, 01 can nhựa được dán kín chứa chất 6-Benzylaminopurine (6-BAP), 312 thanh kim loại thu giữ của bị cáo; là những vật chứng có liên quan đến tội phạm cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Hạnh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Hạnh phạm tội "Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm".

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 317; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền bị cáo Trần Thị Hạnh 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên tịch thu tiêu hủy 104 lu nhựa hình trụ màu xanh, 104 vỉ lưới màu đen, 01 can nhựa được dán kín và niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên của các thành phần tham gia và dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, 312 thanh kim loại mỗi thanh đều có đường kính 2mm chiều dài 80cm.

(Chi tiết theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20-01-2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Ninh Bình và Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Bị cáo Trần Thị Hạnh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo Trần Thị Hạnh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng KTNV & THAHS TAND tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Bộ phận HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Mai Thị Minh Hồng.